

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Ông Võ Ngọc C1, Luật sư Chi nhánh Văn phòng Luật sư TN tại P, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Địa chỉ: Số 45 đường L, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h30 ngày 25/6/2019, tại quán cà phê TE thuộc thôn T1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Phạm Q (*sinh năm 2000*) trú tại thôn 4, xã H, huyện K ngồi uống rượu cùng với Nguyễn Tấn H1 (*sinh năm 2000*), trú tại TDP11, thị trấn P, huyện K, Bùi Thị T2 (*sinh năm 2001*) trú tại thôn P1, xã E, huyện K và Hoàng Thảo U (*sinh năm 2001*) trú tại thôn 5, xã E1, huyện K. Khi ngồi uống rượu với nhau, U có ý định điện thoại cho Trần Phúc T3 (*sinh năm 2000*) trú tại thôn T4, xã E2, huyện K (*là bạn của U*) đến để uống rượu nhưng chị Bùi Thị T2 không đồng ý. Do đó, U nhắn tin cho T3 đến đón về. Sau khi nhận được tin nhắn của U thì T3 mượn xe mô tô hiệu Attila SYM của anh Huỳnh Văn Đ (*sinh năm 1995*) trú tại thôn T4, xã E2, huyện K, rồi điều khiển xe từ thôn T4, xã E2 đi đến trước cổng trường N, cách quán cà phê TE khoảng 100m đứng đợi và nhắn tin cho U biết. Khi biết T3 đang đợi mình thì U đi bộ ra khỏi quán cà phê TE đến chỗ T3 đang đứng đợi, thấy vậy thì Q và H1 cùng đi theo sau U đến chỗ T3. Khi đến nơi thì Q nói: *“T3 phải không, mày đứng lại tao muốn nói chuyện với mày”*. Nghe Q nói vậy thì U sợ xảy ra xô xát đánh nhau nên nói T3 điều khiển xe chở U đi về hướng thị trấn P, huyện K. Khi T3 điều khiển xe mô tô chạy được khoảng 200m thì thấy có xe mô tô đuổi theo nên T3 dừng lại và gọi điện thoại cho anh Huỳnh Văn Đ để báo việc mình bị chặn lại ở khu vực ngã tư xã E, huyện K và nhờ anh Đ gọi người đến đưa về. Anh Đ nghe xong liền điện thoại cho Nguyễn Quốc V nhờ đến đưa T3 về. Trong khi T3 và U đứng đợi người đến đưa về thì Q, H1, T2 và Lý Văn M (*sinh năm 1996*) trú tại TDP 18, thị trấn P đi hai xe mô tô đến vị trí T3 và U đang đứng. Lúc này Q đi đến và nói nhiều lần với T3: *“T3, tao muốn nói chuyện với mày”*, thì T3 đứng yên không nói gì còn U can ngăn Q. Sau đó, Q đi đến sát người T3 thì T3 đẩy ra và dùng tay nắm 02 cái vào vùng mặt của Q nhưng không gây thương tích gì. Sau khi bị T3 nắm, Q cời mũ bảo hiểm đánh T3 nhưng không trúng. Đối với Nguyễn Quốc V sau khi nghe điện thoại của anh Đ nhờ đưa T3 về thì đi bộ đến gần chỗ Q và T3 đang đánh nhau và hỏi: *“Có chuyện chi đó bay”*, lúc này Q dùng mũ bảo hiểm đánh T3 nhưng không trúng mà trúng vào vai trái của V một phát nhưng không gây thương tích gì. Do bị Q đánh nên V đi ra cách vị trí bị đánh khoảng 5m thì tìm thấy 01 cây kim loại màu trắng, V nhặt cây kim loại quay lại đánh 01 phát trúng tay và 02 phát trúng đầu Q làm Q bị thương tích. Thấy Q bị thương thì V ngừng đánh rồi cầm theo cây kim loại bỏ đi và vút trên đường đi về nhà, V không nhớ đã vút ở vị trí nào. Phạm Q được đưa đi cấp cứu

tại Bệnh viện đa khoa huyện K rồi chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên đến ngày 02/7/2019 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận pháp y trên hồ sơ số 1016/GĐHS, ngày 26/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Phạm Q bị vết thương vùng đỉnh (P) dài #3cm: 1%; vết thương vùng thái dương đỉnh (T) dài #1cm: 1%; xuất huyết dưới nhện vùng trán, đỉnh bên (T): 16%; nứt sọ đỉnh (T): 8%. Tổng tỷ lệ thương tích là 23%;

Cơ chế hình thành: Do vật tày tác động trực tiếp hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

Với các nội dung trên,

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2020/HS-ST ngày 26/8/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc V 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 04/02/2020.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 08/9/2020, bị cáo Nguyễn Quốc V kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét bị cáo không phạm tội giết người với tình tiết “có tính chất côn đồ” vì bị cáo không có mục đích tước đoạt tính mạng của bị hại, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là xác đáng, vì bị cáo can ngăn hành vi của người bị hại, bị hại dùng mũ bảo hiểm ném anh T3 nhưng trúng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét ý kiến của Luật sư, quan điểm của Viện kiểm sát, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc V thừa nhận

hành vi phạm tội của của mình như Toà án cấp sơ thẩm xét xử là đúng nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tình tiết có tính chất côn đồ, vì bị hại dùng mũ bảo hiểm đánh bị cáo trước, khi bị hại bị thương thì bị cáo đã dùng lại không đánh nữa, bị cáo không có mục đích tước đoạt sinh mạng của bị hại.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình giải quyết vụ án phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Chỉ vì bị anh Phạm Q dùng mũ bảo hiểm đánh anh T3 nhưng không trúng mà trúng vai trái của bị cáo một phát nhưng không gây thương tích gì. Do bị Q đánh trúng nên bị cáo đi ra cách vị trí đánh khoảng 5m thì tìm thấy một 01 cây kim loại màu trắng, bị cáo Nguyễn Quốc V đã dùng cây kim loại dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 2,5cm, bị cáo cầm gậy bằng tay phải chạy lại đối diện với anh Q, đánh từ trên xuống, từ sau ra trước 3 cái vào vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại (hai cái trúng vào đầu, một phát trúng vào tay), hậu quả anh Q bị thương tích 23%. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Quốc V về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét lại tình tiết “có tính chất côn đồ”, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc V khai nhận rằng do bị hại dùng mũ bảo hiểm đánh bị cáo, bị cáo tức giận lượm một cây sắt gần đó đánh lại, khi thấy bị hại chảy máu thì không đánh nữa, bỏ đi về (BL131,133). Tại kết luận điều tra số 1511/VPCQCSĐT ngày 26/5/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Q cầm mũ bảo hiểm đánh T3 nhưng không trúng, Phạm Q dùng mũ bảo hiểm đánh trúng vào vai trái một phát nhưng không gây thương tích gì. Do bị Phạm Q đánh nên Nguyễn Quốc V quay lại cách vị trí bị đánh khoảng 5 mét thì tìm thấy một cây gậy bằng sắt màu trắng, Nguyễn Quốc V cầm gậy sắt quay lại đánh một phát trúng tay, hai phát trúng đầu Phạm Q, khi thấy Phạm Q bị thương thì Nguyễn Quốc V ngừng đánh. Bị hại Phạm Q cũng thừa nhận: T3 xô tôi ra và dùng tay dấm vào mặt tôi. Bực tức tôi dùng mũ bảo hiểm đánh lại, không trúng T3, tôi đánh trúng Nguyễn Quốc V. Lúc này, V dùng gậy sắt đánh tôi gây thương tích (BL74,78). Như vậy, trong vụ án này, bị hại đánh anh T3 nhưng không trúng mà trúng vào vai bị cáo nhưng không gây thương tích gì, tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thừa nhận nội dung này. Giữa bị cáo và người bị hại không hề có mâu thuẫn gì, chỉ vì nguyên do rất nhỏ nhặt nên khi tìm được cây kim loại thì bị cáo đã đánh liên tiếp ba phát vào người bị hại, trong đó có hai phát trúng vào đầu của bị hại. Như vậy, vì nguyên do nhỏ mà bị cáo dùng hung khí tấn công vào vùng trọng yếu trên cơ thể người bị hại, người bị hại bị bị thương với tỷ lệ thương tích 23%, (trong đó có vết thương “ nứt sọ đỉnh (T): 8%”) mặt khác bị cáo là người có nhân thân không tốt. Với hành vi phạm tội

đó, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Giết người” với tình tiết “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, như khẳng định của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tại phiên toà phúc thẩm.

[4] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, thấy rằng: bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2003 đã bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” và có một tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác vào năm 2018 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng thành một người công dân tốt mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội (đều cùng loại hành vi xâm phạm sức khỏe, tính mạng người khác). Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, hậu quả đã gây ra. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự, do đó Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 năm tù là tương xứng với tính chất hành vi và hậu quả của vụ án. Trong giai đoạn phúc thẩm, bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo nhưng tình tiết giảm nhẹ này đã được áp dụng ở cấp sơ thẩm, không phải tình tiết giảm nhẹ mới nên kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

Từ phân tích và lập luận trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự với tình tiết “có tính chất côn đồ” là đúng quy định của pháp luật, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Viện kiểm sát: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc V, giữ nguyên bản án sơ thẩm được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5]. Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Quốc V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc V, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2020/HSST ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc V 12 (Mười hai) năm tù về tội “ Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 04/02/2020.

2. Về án phí phúc thẩm hình sự: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc Kiểm tra I – TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV; Trại tạm giam - CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- UBND thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (thay TB kết quả xét xử);
- Lưu Hồ sơ vụ án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Cường